

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HS-ST

Ngày: 17/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Ngô Đình Tư.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST - HS ngày 19/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng N**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/5/1989 tại **huyện D, tỉnh Nghệ An**; Nơi cư trú: **xóm Y, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Họ và tên cha: **Nguyễn Xuân C**, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: **Trần Thị T**, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 26/2012/HSST (Chấp hành xong ngày 04/8/2012). Ngày 13/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 64/2013/HSST (Chấp hành xong ngày 11/6/2015). Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N**. Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam **công an tỉnh N**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 16/02/2023, Nguyễn Hoàng N đi bộ một mình từ nhà đến xã D, huyện D để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến xóm H, xã D, huyện D; N gặp một người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) thì người đàn ông đó hỏi: “Đi mua ma túy à”, N trả lời “Ừ”; đồng thời N nhờ người đó mua hộ ma túy. Người đàn ông đồng ý nên N đưa 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), người đàn ông cầm tiền và đi một lúc khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho N 01 (Một) gói ma túy Heroine. N cầm gói ma túy trên đi về nhà rồi chia ra thành 20 (Hai mươi) gói nhỏ có đặc điểm giống nhau, bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng. Sau đó, Nguyễn Hoàng N sử dụng hết 04 (Bốn) gói ma túy, số còn lại 16 (Mười sáu) gói Ngọc cất vào trong túi quần bò đang mặc trên người để sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ ngày 17/02/2023, khi Nguyễn Hoàng N đang ở nhà thì bị Công an xã D, huyện D kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ ở trong túi quần phía bên trái đang mặc trên người N 16 (Mười sáu) gói có đặc điểm giống nhau, bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác Công an xã D, huyện D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, niêm phong vật chứng và dẫn giải Nguyễn Hoàng N về trụ sở làm việc. Sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 17/2/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện D xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hoàng N có tổng khối lượng là 2,3 gam (Hai phẩy ba gam).

Tại Bản kết luận giám định số 210/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 22/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hoàng N gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS-DC ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố Nguyễn Hoàng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn

Hoàng N mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung; Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật; Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau khi giám định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **công an huyện D**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện D**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 17/02/2023, tại nhà **Nguyễn Hoàng N** thuộc **xóm Y, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; **Nguyễn Hoàng N** đang có hành vi cất giữ trái phép 16 (Mười sáu) gói ma túy (Heroine) có tổng khối lượng là 2,3 gam (Hai phẩy ba gam) nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng **Công an xã D, huyện D** phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp

[3]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xét xử nghiêm. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần xét xử nghiêm minh và cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội; đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm, không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: đối với số ma túy còn lại sau khi trích giám định là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;
- Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng N** 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17/2/2023).

Về hình phạt bổ sung: không

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư niêm phong theo quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 1,9gam ma túy Heerroine; 16 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng **Chi cục THADS huyện D** theo Phiếu nhập kho số NK0085 ngày 21/4/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2023)

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CA, THA Hình sự h. Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã Diễn Ngọc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy